

PGS.TS. NGUYỄN TIẾN LỰC

QUAN HỆ VIỆT NAM NHẬT BẢN

THỜI CẬN ĐẠI



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

PGS.TS. NGUYỄN TIẾN LỰC

QUAN HỆ
**VIỆT NAM
NHẬT BẢN**

THỜI CẬN ĐẠI

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

MỤC LỤC

	Trang
MỞ ĐẦU	7
Phần I. BỐI CẢNH LỊCH SỬ, MỐI LIÊN HỆ GIỮA VIỆT NAM VÀ NHẬT BẢN CUỐI THẾ KỈ XIX	
Chương 1 : Bối cảnh lịch sử Việt Nam và Nhật Bản cuối thế kỉ XIX	
1. Bối cảnh lịch sử Việt Nam cuối thế kỉ XIX	20
1.1. Việt Nam thực thi chính sách đóng cửa	20
1.2. Việt Nam bị xâm lược và trở thành thuộc địa	23
2. Bối cảnh lịch sử Nhật Bản cuối thế kỉ XIX	27
2.1. Nhật Bản thực thi chính sách mở cửa	27
2.2. Nhật Bản duy tân và trở thành “phú quốc cường binh”	30
Chương 2 : Mối liên hệ giữa Việt Nam và Nhật Bản vào cuối thế kỉ XIX	
1. Nhận thức của một số trí thức Việt Nam về Nhật Bản	37
1.1. Nhận thức của Nguyễn Trường Tộ về Nhật Bản	37
1.2. Nhận thức của Nguyễn Lộ Trạch về Nhật Bản	40
2. Nhận thức của một số trí thức Nhật Bản về Việt Nam	43
2.1. Nhận thức của Fukuzawa Yukichi về Việt Nam	43
2.2. Nhận thức của các trí thức theo tư tưởng “châu Á chủ nghĩa” về Việt Nam	52
Phần II. PHONG TRÀO DÂN TỘC VIỆT NAM TẠI NHẬT BẢN ĐẦU THẾ KỈ XX	
Chương 3 : Nhật Bản – một địa bàn hoạt động của phong trào dân tộc Việt Nam đầu thế kỉ XX	
1. Hoạt động cầu viện vũ khí của Duy tân hội tại Nhật Bản	58
2. Hoạt động cách mạng của những người yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX tại Nhật Bản.....	63
Chương 4 : Phong trào du học Nhật Bản của thanh niên Việt Nam	
1. Du học – hình thức đào tạo nhân tài cho cách mạng Việt Nam.....	67
2. Số lượng du học sinh Việt Nam ở Nhật Bản	68

3. Tình hình học tập của du học sinh Việt Nam tại Nhật Bản	70
4. Việc quản lí và giáo dục du học sinh Việt Nam tại Nhật Bản	73

Chương 5 : Hoạt động xuất bản tuyên truyền cách mạng của người Việt Nam tại Nhật Bản

1. Mục đích của hoạt động xuất bản	77
2. Các tác phẩm của Phan Bội Châu ở Nhật Bản	80
3. Việc phổ biến các tác phẩm tuyên truyền cách mạng về Việt Nam	87

Chương 6 : Hoạt động tiếp xúc của các nhà cách mạng Việt Nam với các nhà cách mạng châu Á tại Nhật Bản

1. Tiếp xúc với nhà cải cách Lương Khải Siêu	90
2. Tiếp xúc với nhà cách mạng Tôn Trung Sơn	95
3. Tiếp xúc với các nhà cách mạng Chương Bình Lân và Trương Kế	97
4. Tham gia vào tổ chức Á châu hoà thân hội	101

Chương 7 : Sự giúp đỡ của người Nhật đối với phong trào dân tộc Việt Nam tại Nhật Bản

1. Okuma Shigenobu và phương hướng hoạt động của người Việt Nam ở Nhật Bản	106
2. Sự giúp đỡ của Inukai Tsuyoshi đối với phong trào dân tộc Việt Nam ở Nhật Bản	109
3. Sự giúp đỡ của Kashiwabara Buntaro đối với du học sinh Việt Nam	115
4. Sự giúp đỡ hào hiệp của Asaba Sakitaro	121

Chương 8 : Thái độ của Chính phủ Nhật Bản đối với phong trào dân tộc Việt Nam tại Nhật Bản

1. Thái độ của Chính phủ Nhật Bản qua hồi kí của Phan Bội Châu	126
2. Thái độ của Chính phủ Nhật Bản qua tư liệu của Nhật, Pháp	128
3. Xung quanh vấn đề “trục xuất” người Việt Nam khỏi đất nước Nhật	131

Phần III : QUAN HỆ THƯƠNG MẠI VIỆT NAM – NHẬT BẢN GIAI ĐOẠN 1919 – 1945

Chương 9 : Quan hệ thương mại Việt Nam – Nhật Bản giai đoạn 1919 – 1939

1. Quan hệ thương mại Việt Nam – Nhật Bản giai đoạn 1919 – 1928	136
1.1. Các cuộc thương thuyết thương mại	137
1.2. Tình hình thương mại Việt Nam – Nhật Bản giai đoạn 1913 – 1928	145
2. Quan hệ thương mại Việt Nam – Nhật Bản giai đoạn 1929 – 1939	152
2.1. Các cuộc thương thuyết thương mại	152
2.2. Tình hình thương mại Việt Nam – Nhật Bản giai đoạn 1929 – 1939	153

Chương 10 : Quan hệ thương mại Việt Nam – Nhật Bản giai đoạn 1940 – 1945

1. Các cuộc thương thuyết thương mại	162
1.1. Cuộc thương thuyết lần thứ nhất (8-1940)	162
1.2. Cuộc thương thuyết lần thứ hai (12-1940)	165
1.3. Thoả thuận sử dụng “đồng yên đặc biệt”	167
2. Tình hình thương mại Việt Nam – Nhật Bản giai đoạn 1940 – 1945	169
2.1. Sự thay đổi về kim ngạch thương mại	169
2.2. Sự thay đổi về cơ cấu thương mại	171
2.3. Tác động của thương mại giữa hai nước đối với kinh tế – xã hội Việt Nam	174

Phần IV : QUÁ TRÌNH NHẬT BẢN XÂM CHIẾM VIỆT NAM VÀ CÔNG CUỘC KHÁNG NHẬT CỦA NHÂN DÂN VIỆT NAM (1940 – 1945)

Chương 11 : Quá trình Nhật Bản xâm chiếm Việt Nam

1. Nhật Bản xâm chiếm Việt Nam	178
1.1. Nhật Bản xâm chiếm Bắc Kỳ	178
1.2. Nhật Bản chiếm đóng Nam Kỳ	182
2. Nhật tập hợp lực lượng thân Nhật ở Việt Nam	188
3. Nhật đảo chính Pháp và độc chiếm Việt Nam	192
3.1. Từ thời Mago Sakusen đến thời Meigo Sakusen	192
3.2. Thành lập chính quyền Bảo Đại – Trần Trọng Kim	197

Chương 12 : Công cuộc kháng Nhật của nhân dân Việt Nam giai đoạn 1940 – 1945

1. Nhật Bản – Đối tượng đấu tranh của cách mạng Việt Nam giai đoạn 1940 – 1945.....	206
2. Cách mạng tháng Tám 1945	209
3. Nhật Bản trong Tuyên ngôn Độc lập của Việt Nam	212

KẾT LUẬN	216
-----------------------	-----

TÀI LIỆU THAM KHẢO	221
---------------------------------	-----

MỞ ĐẦU

Chuyên khảo này nghiên cứu về quan hệ giữa Việt Nam và Nhật Bản trong thời cận đại, tức là từ giữa thế kỉ XIX đến hết Chiến tranh thế giới thứ hai năm 1945.

Xem xét bối cảnh lịch sử của Việt Nam và Nhật Bản trong thời kì này chúng ta thấy rằng, đứng trước hành động xâm lược của thực dân Pháp, Việt Nam đã tiến hành cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng nhưng cuối cùng bị thất bại, đất nước rơi vào ách thống trị của chủ nghĩa thực dân. Ngược lại, trước áp lực của các cường quốc phương Tây, Nhật Bản đã lựa chọn con đường mở cửa (1854) và sau đó, kiên quyết tiến hành công cuộc duy tân với khẩu hiệu “học tập phương Tây, đuổi kịp phương Tây, vượt qua phương Tây”, cận đại hoá đất nước, thực hiện thành công sự nghiệp “phú quốc cường binh”, trở thành một cường quốc trên thế giới. Như vậy, từ giữa thế kỉ XIX trở đi, Nhật Bản và Việt Nam đã bước đi trên hai con đường khác nhau của lịch sử.

Trong quan hệ giữa hai nước, nhìn từ phía Nhật Bản, Việt Nam là một nước Đông Nam Á, thuộc “vùng văn hoá chữ Hán” nhưng cũng là một nước thuộc địa của thực dân phương Tây. Mặt khác, nhìn từ phía Việt Nam, Nhật Bản là một nước Đông Á “đồng văn, đồng chủng, đồng châu”, một nước duy nhất ở châu Á cận đại hoá thành công nhưng cũng là một nước đi theo con đường đế quốc chủ nghĩa. Các sĩ phu Việt Nam coi Nhật Bản thời cận đại là một mẫu hình cần học tập để tự cường, để khôi phục độc lập dân tộc nhưng trước hành động Nhật Bản đưa quân đội vào xâm chiếm Việt Nam thì Việt Nam tiến hành kháng Nhật, cứu nước, giải phóng dân tộc. Tóm lại, quan hệ Việt Nam – Nhật Bản thời cận đại là quan hệ giữa hai nước trong khu vực châu Á, quan hệ giữa hai nước thuộc “vùng văn hoá Nho giáo” nhưng cũng là quan hệ giữa nước bị xâm lược và nước xâm lược.

Cho đến nay đã có không ít các công trình đề cập đến những khía cạnh khác nhau trong quan hệ của Việt Nam – Nhật Bản thời cận đại.

Ngay từ cuối những năm 1950, các nhà nghiên cứu Việt Nam đã chú ý tới quan hệ Việt Nam – Nhật Bản thời cận đại. Họ quan tâm đặc biệt đến hai thời kì : thời kì thứ nhất là phong trào Đông du của Việt Nam diễn ra trên đất Nhật Bản vào đầu thế kỉ XX ; thời kì thứ hai là thời kì Nhật Bản xâm chiếm Việt Nam và phong trào kháng Nhật cứu nước của nhân dân Việt Nam giai đoạn 1940 – 1945. Về giai đoạn đầu thế kỉ XX, có các công trình *Lịch sử tám mươi năm chống Pháp* (1957) và *Tài liệu tham khảo lịch sử cách mạng cận đại Việt Nam* (1957) do Trần Huy Liệu chủ biên đã chú ý đề cập đến hoạt động của người Việt Nam ở Nhật Bản, chủ yếu là phong trào Đông du do Phan Bội Châu lãnh đạo. Sau đó ít lâu, trong công trình lớn nhiều tập *Sự phát triển của tư tưởng ở Việt Nam từ giữa thế kỉ XIX đến Cách mạng tháng Tám* (3 tập, xuất bản vào các năm 1973, 1975, 1993), Trần Văn Giàu đã đi sâu phân tích về sự thay đổi tư tưởng của Phan Bội Châu – đại biểu của tư tưởng cách mạng Việt Nam đầu thế kỉ XX trong thời kì hoạt động ở Nhật Bản. Các giáo trình *Lịch sử Việt Nam*, phần cận đại của các trường đại học cũng đề cập nhiều về quan hệ hai nước Việt Nam – Nhật Bản trong thời kì này.

Trước năm 1975, ở miền Nam cũng đã có những nỗ lực trong việc giới thiệu về hoạt động của người Việt Nam trên đất nước Nhật Bản vào đầu thế kỉ XX, tuy nhiên về mặt học thuật vẫn chưa có những công trình nghiên cứu lớn.

Đóng vai trò to lớn, thúc đẩy việc nghiên cứu về quan hệ giữa Việt Nam và Nhật Bản đầu thế kỉ XX là các công trình của Chương Thâu. Năm 1982, ông cho xuất bản cuốn *Phan Bội Châu – Con người và sự nghiệp*, công bố nhiều tư liệu mới, nhận thức mới về những hoạt động phong phú của Phan Bội Châu trên đất Nhật Bản. Sau đó, ông đã vào Nam ra Bắc, sang Nhật Bản, liên hệ với các nhà nghiên cứu nước ngoài, sưu tầm, biên dịch, đính chính để cho ra mắt *Phan Bội Châu toàn tập*, gồm 10 tập (xuất bản lần đầu vào năm 1990 và lần thứ hai vào năm 2000). Đây là nguồn tư liệu quý giá cho các nhà nghiên cứu về quan hệ Việt Nam – Nhật Bản.

Từ những năm 1990, trên tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử* xuất hiện các bài viết liên quan đến hoạt động của người Việt Nam trên đất nước Nhật Bản của Nguyễn Tiến Lực. Điểm nổi bật của những bài viết này là tác giả khai thác nhiều tư liệu mới ở Nhật, đưa ra nhiều thông tin mới về quan hệ Việt Nam –

Nhật Bản trong những năm đầu thế kỉ XX. Các bài viết đó, về sau, được tác giả biên tập và sửa chữa cho in trong cuốn *Những hoạt động của Phan Bội Châu ở Nhật Bản 1905 – 1909*.

Giai đoạn thứ hai trong thời cận đại được các nhà nghiên cứu tập trung tìm hiểu là giai đoạn 1940 – 1945, tức là giai đoạn có liên quan đến việc Nhật Bản chiếm đóng Việt Nam. Ở miền Bắc, ngay từ năm 1957, trong cuốn *Xã hội Việt Nam trong thời Pháp – Nhật*, tập I và II của Trần Huy Liệu – Nguyễn Khắc Đạm – Nguyễn Lương Bích đã đề cập đến sự biến đổi về kinh tế, chính trị, xã hội Việt Nam trong giai đoạn Nhật chiếm đóng 1940 – 1945. Tiếp theo là hàng loạt các bài viết của nhiều nhà nghiên cứu đánh giá những khía cạnh khác nhau của mối quan hệ Việt Nam – Nhật Bản đăng trên tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử* và các tạp chí học thuật khác. Các bài báo này, phần lớn, đều đánh giá quan hệ Việt Nam – Nhật Bản theo quan điểm của Trần Huy Liệu, có bổ sung thêm một số tư liệu cụ thể.

Ở miền Nam trước năm 1975, cũng đã có những nỗ lực nhất định trong việc nghiên cứu quan hệ Việt Nam – Nhật Bản giai đoạn 1940 – 1945. Nguyễn Phương với tác phẩm *Sự quan trọng của Đông Dương trước mặt quốc tế*, xuất bản tại Sài Gòn năm 1957, đề cập đến vị thế của Đông Dương trong quan hệ Mĩ – Nhật và ảnh hưởng của vấn đề Đông Dương đối với quyết định khai chiến của Nhật trong chiến tranh Thái Bình Dương. Tác giả Phan Khoang trong cuốn *Việt Nam Pháp thuộc sử* (1971), đã trình bày những vấn đề xung quanh cuộc đảo chính của Nhật vào ngày 9-3-1945. Trong công trình *Việt Nam dưới thời Pháp đô hộ* của Nguyễn Thế Anh, xuất bản năm 1974 (tái bản 2002), trình bày khá chi tiết quá trình Nhật Bản xâm chiếm Việt Nam.

Sau ngày đất nước thống nhất (30-4-1975), giới nghiên cứu Việt Nam có những bước tiến dài trong việc nghiên cứu về những vấn đề liên quan đến quan hệ Việt Nam – Nhật Bản. Năm 1985, trong công trình đồ sộ *Lịch sử Việt Nam*, tập II do Nguyễn Khánh Toàn chủ biên, đã đề cập và đánh giá về sự xâm chiếm Đông Dương của Nhật Bản và những chính sách của Nhật Bản ở Việt Nam trong giai đoạn này.

Từ sau Đổi mới (1986), việc nghiên cứu về quan hệ Việt Nam – Nhật Bản có bước tiến nhảy vọt. Đã có sự kết hợp nghiên cứu, cộng đồng nghiên cứu giữa các nhà khoa học Việt Nam và Nhật Bản về lịch sử Việt Nam và quan hệ Việt Nam – Nhật Bản. Năm 1995, cuốn *Nạn đói 1945 ở Việt Nam : Những*

chứng tích lịch sử do Văn Tạo và Futura Motoo chủ biên, được ấn hành. Đây là công trình nghiên cứu công phu của các học giả hai nước Việt Nam và Nhật Bản liên quan đến nạn đói năm 1945, trong đó các tác giả chỉ rõ trách nhiệm của Nhật Bản đối với thảm hoạ nói trên. Năm 1996, Đỗ Đình Hằng – Trần Văn La cho xuất bản công trình *Quan hệ Nhật – Pháp ở Đông Dương trong chiến tranh Thái Bình Dương*, đề cập tương đối toàn diện mối quan hệ Nhật – Pháp ở Đông Dương trong chiến tranh Thái Bình Dương.

Năm 1998, Viện Khoa học Xã hội tại TP. Hồ Chí Minh tổ chức Hội thảo khoa học *Sự hiện diện của người Nhật ở miền Nam Việt Nam giai đoạn 1940 – 1945*. Trong hội thảo này, nhiều bài viết đã khai thác nguồn tài liệu có liên quan làm sáng tỏ sự chiếm đóng của Nhật và ảnh hưởng của nó đến đời sống kinh tế, chính trị và xã hội ở miền Nam Việt Nam trong giai đoạn 1940 – 1945. Nguyễn Phan Quang công bố hai công trình : *Góp thêm tư liệu Sài Gòn – Gia Định* (1998) và *Thị trường lúa gạo Nam Kỳ 1860 – 1945* (2004), trong đó có nhiều tư liệu chi tiết liên quan đến chính sách kinh tế – thương mại của Nhật Bản tại Nam Bộ và sự biến đổi của kinh tế – xã hội Nam Bộ dưới thời Nhật Bản chiếm đóng.

Gần đây, Phạm Hồng Tung đã công bố cuốn *Nội các Trần Trọng Kim – bản chất, vai trò và vị trí lịch sử* (2009). Dựa trên nguồn tư liệu đa chiều, có giá trị, tác giả đã dựng lại lịch sử hoạt động của Nội các Trần Trọng Kim và đánh giá mới về bản chất, vai trò và vị trí lịch sử của nó.

Ngoài các công trình lớn nói trên, có nhiều bài báo khoa học đáng chú ý liên quan đến quan hệ Việt Nam – Nhật Bản trong giai đoạn này được công bố. Phan Ngọc Liên với bài “*Chính sách thống trị của Nhật Bản đối với Việt Nam trong thời kì Cách mạng tháng Tám*” (1995), đã nêu ra một số khía cạnh trong chính sách của Nhật Bản đối với Việt Nam trong giai đoạn này. Phạm Hồng Tung với bài “*Về mối quan hệ cộng tác – cộng trị Nhật – Pháp ở Việt Nam trong Chiến tranh thế giới thứ hai và nguyên nhân của cuộc đảo chính ngày 9-3-1945*” (2004), phân tích về thể chế thống trị của Nhật Bản ở Việt Nam sau khi Nhật đảo chính Pháp ; Nguyễn Tiến Lực với bài “*Các cuộc thương thuyết về thương mại giữa Nhật Bản và Đông Dương 1940 – 1941*” (2001) và bài “*Sự biến đổi trong quan hệ thương mại Nhật Bản – Đông Dương 1940 – 1945*” (2003) nghiên cứu sâu về quan hệ thương mại Việt Nam – Nhật Bản trong giai đoạn Nhật chiếm đóng Việt Nam.

Ngoài ra, còn có nguồn tài liệu rất quý để giúp tìm hiểu những khía cạnh khác nhau của quan hệ Việt Nam – Nhật Bản, đó là các tập hồi kí của các nhân vật đương thời như Phan Bội Châu : *Phan Bội Châu Niên biểu, Ngục trung thư* (1990) ; Trần Trọng Khắc : *Năm mươi tư năm hải ngoại* (1971) ; Cường Để : *Cuộc đời cách mạng Cường Để* (1957) ; Hoàng Nam Hùng : *Năm mươi năm cách mạng hải ngoại* (1960) ; Trần Trọng Kim : *Một cơn gió bụi* (1969) ; Phạm Khắc Hoè : *Từ triều đình Huế đến chiến khu Việt Bắc* (1985) ; Vũ Đình Hoè : *Hồi kí* (1994).

Ở Nhật Bản, ngay trước chiến tranh (1945), đã có nhiều công trình nghiên cứu quan hệ Việt Nam – Nhật Bản đặt trong bối cảnh chung về quan hệ Nhật Bản với các nước châu Á láng giềng. Điều đó có nghĩa là các tác giả khi nghiên cứu đến quan hệ Việt Nam – Nhật Bản rất coi trọng tư tưởng “Châu Á chủ nghĩa”, coi trọng các hoạt động của người Nhật ở Việt Nam hay cảm tình của dân chúng Nhật Bản đến phong trào giải phóng dân tộc của Việt Nam. Điển hình của chiều hướng nghiên cứu này là công trình của Kokuryukai (Hắc Long hội) xuất bản năm 1935 và của Oiwa Makoto xuất bản năm 1941. Hơn nữa, liên quan đến quan hệ kinh tế thương mại những năm 1930 – 1940 cũng đã xuất hiện nhiều bài nghiên cứu có giá trị.

Năm 1966, việc dịch và giới thiệu trước tác của Phan Bội Châu ra tiếng Nhật đã làm thay đổi tình hình nghiên cứu quan hệ Việt Nam – Nhật Bản ở Nhật. Kokuryukai và Oiwa Makoto đã cho công bố nhiều tư liệu mới và phân tích tư liệu đó để đưa ra những kiến giải mới về Phan Bội Châu nói riêng và quan hệ Việt Nam – Nhật Bản thời cận đại nói chung. Hai ông vẫn kế thừa quan điểm *Châu Á chủ nghĩa* nhưng đã kết hợp với những quan điểm lịch sử về phong trào giải phóng dân tộc của Việt Nam, đồng thời đưa ra quan điểm mới về quan hệ giữa Nhật Bản cận đại và phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam.

Từ những năm 1970, khi các nhà nghiên cứu Nhật Bản dễ dàng có được công trình nghiên cứu bằng tiếng Việt của những nhà nghiên cứu Việt Nam, thì việc nghiên cứu quan hệ Việt Nam – Nhật Bản ở Nhật phát triển mạnh hơn. Dựa trên những tài liệu tiếng Việt xuất bản ở Việt Nam, chịu ảnh hưởng của các công trình Âu – Mỹ, hai nhà nghiên cứu Shiraishi Masaya và Furuta Motoo đã cho công bố hàng loạt bài báo về quan hệ Việt Nam – Nhật Bản. Trong những năm 1980 – 1990, việc nghiên cứu về quan hệ Việt Nam – Nhật Bản ở Nhật chủ yếu là công lao của hai giáo sư này.

Năm 1979, nhà nghiên cứu lịch sử cận đại Đông Nam Á Tanikawa Saehiko và nhà nghiên cứu lịch sử cận đại Việt Nam Shimpo Junichiro đã lần lượt công bố công trình nghiên cứu của mình liên quan đến quan hệ Việt Nam – Nhật Bản. Trong đó, hai ông đã giới thiệu quan điểm của giới sử học Việt Nam khi nghiên cứu về quan hệ Việt Nam – Nhật Bản. Hai ông không dựa theo quan điểm *Châu Á chủ nghĩa* của người Nhật mà đứng hẳn trên quan điểm phong trào giải phóng dân tộc để lí giải quan hệ Việt Nam – Nhật Bản.

Từ những năm 1980, đã xuất hiện các bài viết của Shiraishi Masaya về lịch sử quan hệ Việt Nam – Nhật Bản, chủ yếu là thời cận đại, qua những vấn đề cụ thể. Từ đó về sau, bằng việc công bố hàng loạt các luận văn nghiên cứu về những vấn đề liên quan đến quan hệ Việt Nam – Nhật Bản bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau (Nhật, Anh, Pháp), Shiraishi được thừa nhận như nhà nghiên cứu số một về quan hệ Việt Nam – Nhật Bản thời cận đại ở nước ngoài. Shiraishi đặt trọng tâm nghiên cứu vào thời kì Đông du, tức là thời kì hoạt động của Phan Bội Châu và các nhà hoạt động Việt Nam khác trên đất Nhật Bản. Ông đặt quan hệ Việt Nam – Nhật Bản vào bối cảnh của quan hệ quốc tế, đặc biệt là quan hệ Đông Á vào cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX để lí giải nó. Việc nghiên cứu như vậy đưa đến cho chúng ta một nhận thức mới mẻ về phong trào Đông du và về vị trí của Nhật Bản trong phong trào dân tộc Việt Nam đầu thế kỉ XX. Ngoài ra, tính hấp dẫn trong các công trình nghiên cứu của Shiraishi còn ở chỗ, các bài viết của ông được khảo cứu cẩn thận dựa trên nhiều nguồn tư liệu khác nhau, ông cố gắng không áp đặt tư duy của người hiện nay cho các sự kiện quá khứ mà đặt mình vào tư duy của người đương thời, và dựa trên nguồn tư liệu có được để tái hiện lịch sử. Do các công trình của Shiraishi chỉ đặt trọng tâm nghiên cứu về tư tưởng cách mạng của Phan Bội Châu, nên chưa lí giải nhiều về quan hệ giữa hai nước trong thời kì này.

Năm 1992, Shiraishi và Furuta đã công bố chung một luận văn rất có giá trị về chính sách của Nhật Bản đối với Đông Dương trong Chiến tranh thế giới thứ hai, trong đó hai ông chỉ rõ những đặc điểm của chính sách “duy trì hiện trạng” và “cộng trị” của Nhật Bản. Sau đó, Shiraishi viết một loạt bài về Việt Nam phục quốc đồng minh hội, về việc thành lập Nội các Trần Trọng Kim. Trong những bài viết của mình, các ông đã sử dụng nguồn tư liệu hết sức phong phú, tiếp nhận quan điểm của những nhà sử học Việt Nam nên rất có giá trị tham khảo. Futura, trong công trình *Betonamu no sekaishi (Việt Nam trong lịch sử thế giới)* đã nhiều chỗ đề cập đến quan hệ Việt Nam – Nhật Bản trong thời kì Nhật xâm chiếm Việt Nam và cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống quân phiệt Nhật.

Về quan hệ kinh tế, các tác giả Kano Yoshiro, Adachi Hiroaki, Shibata Yoshimasa, Tabuchi Yukiaki đã công bố nhiều bài viết công phu xem xét nhiều khía cạnh khác nhau trong quan hệ kinh tế của hai nước. Tuy nhiên, các công trình này chủ yếu nghiên cứu về chính sách thương mại của Nhật Bản đối với Đông Dương chưa nghiên cứu toàn diện mối quan hệ kinh tế và không tiếp cận được với quan điểm từ phía Việt Nam.

Ở phương Tây, qua các bài viết của Shiraishi và các tác giả Việt Nam khác, chúng tôi biết được, các tác giả Pháp có những nghiên cứu rất có giá trị về quan hệ Nhật – Pháp xung quanh vấn đề Đông Dương. Ví dụ, André Gaudel với *L'Indochine Française en face du Japon*, xuất bản tại Paris năm 1947. Tiếp đó, Jacques Valette với *Indochine 1940 – 1945 : Français contre Japonais* (Histoire Contemporaine) do Sedes, Paris xuất bản năm 1993. Đây là hai công trình tiêu biểu nghiên cứu chi tiết mối quan hệ Pháp – Nhật trong giai đoạn Nhật chiếm đóng Đông Dương.

Hướng nghiên cứu quan hệ Việt – Pháp – Nhật thời cận đại cũng thu hút sự chú ý của các nhà nghiên cứu Mỹ từ rất sớm. Năm 1971, David C. Marr cho xuất bản công trình nghiên cứu về phong trào chống chủ nghĩa thực dân Pháp từ năm 1885 đến năm 1925, trong đó dành nhiều chương nghiên cứu về phong trào Đông du. Marr cũng có các công trình liên quan đến Cách mạng tháng Tám như *World War II and the Vietnamese Revolution* trong *Southeast Asia under Japanese Occupation* xuất bản năm 1981. Năm 1995, David C. Marr cho xuất bản một công trình khác tại California mang tên *Vietnam 1945 : The quest of Power* trình bày rất chi tiết những sự kiện diễn ra tại Việt Nam trong năm 1945 và quá trình xác lập quyền lực giữa các lực lượng. Nội dung phong phú, sự tiếp cận với các quan điểm của giới sử học Việt Nam và được xuất bản bằng tiếng Anh, nên các công trình của ông gây được ảnh hưởng rộng rãi trong giới nghiên cứu ở nước ngoài.

Từ thập niên 1980 trở lại đây, việc nghiên cứu chính sách của Nhật ở Đông Nam Á nói chung và Việt Nam nói riêng tương đối phong phú và đa dạng. Trước hết, James William Morley và các tác giả nghiên cứu châu Á của Mỹ đã biên dịch từ nguồn tư liệu Nhật Bản *Taiheiyo senso e no michi : kaisen gaikoshi* (*Con đường dẫn tới chiến tranh Thái Bình Dương – Lịch sử ngoại giao quanh việc khai chiến*) để biên tập sang tiếng Anh với tên gọi *The Fateful Choice : Japan's advance in to Southeast Asia, 1939 – 1941* xuất bản năm 1980, trình bày khá chi tiết về tiến trình xâm nhập của Nhật Bản vào Bắc Việt Nam.

Furuta Motoo, Shiraishi Masaya và Shiraishi Takeshi cũng có những bài viết bằng tiếng Anh liên quan đến quan hệ Việt Nam – Nhật Bản trong thời cận đại. Một công trình dịch ra tiếng Anh khác đề cập đến chính sách *Nam tiến* (*Nanshin*) của Nhật Bản – *The Japanese wartime Empire 1931 – 1945*, do Princeton University xuất bản năm 1996, tập hợp nhiều bài viết của các tác giả Nhật Bản về quan hệ Việt Nam – Nhật Bản thời cận đại. Ví dụ như Mark R. Peattie trong bài “Nanshin : The “Southward Advance” 1931 – 1941, as a Prelude to the Japanese Occupation of Southeast Asia trình bày khá chi tiết về chính sách *Nam tiến* của Nhật Bản từ tư tưởng đến quá trình triển khai chính sách *Nam tiến* của Nhật Bản ở Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam. Kenichi Goto với “Cooperation, Submission, and Resistance of Indigenous Elites of Southeast Asia in the Wartime Empire”, đề cập đến chính sách của Nhật Bản đối với phong trào dân tộc của Đông Nam Á.

Ngoài ra, bài viết của tác giả người Mỹ gốc Nhật như Nizt, Kyoko : Japanese Military Police Towards French Indochina during the Second World War : The road to the Meigo Sakusen, *Journal of Southeast Asian Studies*, (1983) và “Independence without Nationalist ? The Japanese and Vietnam Nationalism during Japanese period : 1940 – 1945”, *Journal of Southeast Asian Studies* (1984) trình bày chi tiết kế hoạch Nhật đảo chính Pháp ở Việt Nam, được nhiều nhà nghiên cứu Việt Nam khai thác, trích dẫn. Năm 1999, W.G. Beasley cho xuất bản *Japanese imperialism 1894 – 1945*, trong đó trình bày khá chi tiết về *Nam tiến* và *Khối thịnh vượng chung Đại Đông Á* của Nhật Bản.

Như vậy, có thể thấy ở Việt Nam, Nhật Bản và nhiều nước Âu – Mỹ đã có không ít công trình nghiên cứu liên quan đến quan hệ Việt Nam – Nhật Bản thời cận đại. Các công trình đó góp phần vào việc làm sáng tỏ nhiều vấn đề trong quan hệ giữa hai nước thời cận đại. Tuy nhiên có thể thấy các công trình nghiên cứu này có những khiếm khuyết nhất định. Thứ nhất là các công trình này chỉ tập trung vào hai thời điểm có nhiều vấn đề trong quan hệ giữa hai nước là đầu thế kỉ XX với phong trào Đông du của Việt Nam và thời gian Nhật Bản xâm chiếm Đông Dương 1940 – 1945 nhưng chưa có công trình nào nghiên cứu đầy đủ hơn, toàn diện hơn quan hệ hai nước xuyên suốt thời cận đại. Thứ hai là, từ trước đến nay, trong việc nghiên cứu quan hệ Việt Nam – Nhật Bản thời cận đại thì hoặc là đứng trên quan điểm giải phóng dân tộc hoặc là đứng trên quan điểm cận đại Nhật Bản mà nghiên cứu, rất ít sự thử nghiệm kết hợp cả hai quan điểm trên để nghiên cứu toàn diện mối quan hệ này.

Lần này, trong cuốn sách của mình, để nắm bắt và lí giải được toàn bộ mối quan hệ giữa hai nước trong thời cận đại, chúng tôi dựa trên ba điểm sau đây :

Một là, vì Việt Nam trong thời cận đại đã trở thành thuộc địa của thực dân Pháp nên nghiên cứu quan hệ Việt Nam – Nhật Bản trong giai đoạn này phải bao gồm quan hệ giữa Nhật Bản với chính quyền thuộc địa Đông Dương, và mặt khác là quan hệ giữa Nhật Bản với phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam. Vì vậy, việc nghiên cứu quan hệ Việt Nam – Nhật Bản thời cận đại không chỉ nghiên cứu giới hạn trong hai nước mà phải xem xét từ mối quan hệ nhiều nước, nhất là quan hệ Nhật – Pháp – Đông Dương (trong đó có Việt Nam).

Hai là, phải nghiên cứu mối quan hệ này từ nhiều góc cạnh. Có thời điểm, có lĩnh vực, quan hệ giữa hai nước là đối tác; có thời điểm, có lĩnh vực quan hệ giữa hai nước là quan hệ đối địch. Việc nghiên cứu từ nhiều góc cạnh khác nhau giúp chúng ta thấy rõ hơn bức tranh đa sắc, đa dạng của mối quan hệ này.

Ba là, nghiên cứu tổng thể mối quan hệ Việt Nam – Nhật Bản thời cận đại. Đây là công trình tổng hợp, nghiên cứu quan hệ Việt Nam – Nhật Bản xuyên suốt cả thời cận đại. Trong quan hệ Việt Nam – Nhật Bản thời cận đại có thể phân chia thành các giai đoạn khác nhau, nếu chỉ tập trung vào nghiên cứu một giai đoạn thôi thì không thể nắm bắt toàn thể quan hệ Việt Nam – Nhật Bản được.

Chúng tôi đã tiếp nhận có chọn lọc các quan điểm, các cách tiếp cận khác nhau của các học giả trong và ngoài nước, kết hợp những điểm hợp lí của các quan điểm đó và dựa trên những nguồn tư liệu phong phú, đáng tin cậy để làm sáng tỏ nhiều vấn đề chưa được lí giải một cách cụ thể và kĩ càng trong quan hệ Việt Nam – Nhật Bản thời cận đại.

Công trình này được hình thành từ các bài viết về những vấn đề cụ thể mà chúng tôi đã công bố trên các tạp chí học thuật như *Nghiên cứu Lịch sử*, *Nghiên cứu Đông Nam Á*, *Nghiên cứu Trung Quốc*, *Nghiên cứu Nhật Bản*, *Nghiên cứu Đông Bắc Á*, *Thông tin Khoa học Xã hội*, *Tạp san Khoa học Xã hội* về quan hệ Việt Nam – Nhật Bản thời cận đại. Khi tiến hành viết công trình lớn này, chúng tôi dựa trên những kết quả đó, bổ sung những vấn đề nghiên cứu mới, hệ thống hoá lại và trình bày như một chuyên khảo đầy đủ, toàn diện và chuyên sâu hơn về quan hệ Việt Nam – Nhật Bản thời cận đại. Chúng tôi không coi quan hệ Việt Nam – Nhật Bản thời cận đại chỉ là quan hệ đối địch mà trong đó có nhiều quan hệ đan xen, phức tạp, có mảng tối, mảng sáng và tất cả đều cần làm sáng tỏ.

Công trình này là kết quả của sự kế thừa những thành tựu của các nhà nghiên cứu đi trước, chủ yếu là các nhà nghiên cứu của Việt Nam như Trần Huy Liệu, Trần Văn Giàu, Chương Thâu, Nguyễn Phan Quang, các nhà nghiên cứu nước ngoài như Kawamoto Kunie, Furuta Motoo, Shiraishi Masaya, David Marr... và sự nỗ lực nghiên cứu trong một thời gian dài của chúng tôi. Trên cơ sở nguồn tư liệu khá đầy đủ, chúng tôi đã hoàn chỉnh công trình chuyên khảo nghiên cứu này sâu hơn, toàn diện hơn quan hệ Việt Nam – Nhật Bản trong suốt thời cận đại.

Công trình nghiên cứu này, ngoài phần mở đầu, kết luận và tài liệu tham khảo, nội dung chính gồm 4 phần, 12 chương.

Phần 1 : Bối cảnh lịch sử, mối liên hệ giữa Việt Nam và Nhật Bản cuối thế kỉ XIX

Trong phần này, trước hết, chúng tôi xem xét vào cuối thế kỉ XIX, khi các nước phương Đông đứng trước nguy cơ bị xâm chiếm từ các cường quốc phương Tây, Việt Nam và Nhật Bản đã lựa chọn phương thức đối ứng như thế nào và kết quả ra sao ? Tiếp đến, chúng tôi muốn xem xét, trong bối cảnh lịch sử của thời kì đó, giới trí thức Việt Nam cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX đã đánh giá Nhật Bản mở cửa, duy tân như thế nào, và ngược lại, giới trí thức của Nhật Bản đánh giá về Việt Nam trong quá trình bị thực dân Pháp đô hộ ra sao ? Qua đó, chúng tôi tìm ra những mối quan hệ, liên hệ giữa hai nước trong giai đoạn này, mối liên hệ gián tiếp nhưng rất có ý nghĩa.

Phần 2 : Phong trào dân tộc Việt Nam tại Nhật Bản đầu thế kỉ XX.

Trong giai đoạn này, quan hệ giữa phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam với Nhật Bản chủ yếu thông qua hoạt động của người Việt Nam trên đất Nhật Bản. Trong phần này, chúng tôi làm sáng tỏ những hoạt động phong phú của người Việt Nam tại Nhật Bản đầu thế kỉ XX. Nghiên cứu này góp phần làm thay đổi nhận thức truyền thống về phong trào Đông du. Cho đến nay, vẫn còn nhiều người quan niệm rằng phong trào Đông du là phong trào du học Nhật Bản. Tuy nhiên từ quan điểm lịch sử giải phóng dân tộc thì phong trào Đông du không chỉ đơn thuần là phong trào du học Nhật Bản mà là toàn bộ các hoạt động của phong trào dân tộc Việt Nam ở Nhật Bản. Bởi vì rằng, thanh niên Việt Nam sang Nhật Bản du học không đơn thuần là đi du học mà còn tham gia hoạt động cách mạng, hơn nữa, trong các hoạt động của người Việt Nam ở Nhật Bản, có nhiều hoạt động gây được ảnh hưởng đến phong

trào cách mạng trong nước hơn là du học như những hoạt động xuất bản tuyên truyền cách mạng, hoạt động tiếp xúc, học hỏi với các nhà hoạt động cách mạng của châu Á. Trong phần này, chúng tôi sẽ làm sáng tỏ : *Một là*, vì sao các nhà hoạt động Việt Nam lại lấy Nhật Bản làm địa bàn hoạt động của phong trào dân tộc Việt Nam ; *Hai là*, những hoạt động cụ thể của phong trào dân tộc Việt Nam ở Nhật Bản ; *Ba là*, thái độ của nhân dân và chính quyền Nhật Bản đối với phong trào dân tộc Việt Nam ở Nhật Bản.

Phần 3 : Quan hệ thương mại Việt Nam và Nhật Bản giai đoạn 1919 – 1945.

Trong phần này, dựa trên những tư liệu đã khai thác được và những biểu bảng thống kê đáng tin cậy, chúng tôi trình bày các chính sách của Nhật Bản và Pháp cũng như Phủ Toàn quyền Đông Dương liên quan đến quan hệ thương mại giữa hai nước. Đặc biệt, chúng tôi sẽ phân tích sự biến đổi về kim ngạch và cơ cấu thương mại giữa hai nước và nguyên nhân của nó. Trong phần này, chúng tôi còn phân tích bản chất của quan hệ thương mại của Nhật Bản với Việt Nam, đặt nó trong quan hệ thương mại giữa Nhật Bản với Đông Nam Á cùng thời điểm để so sánh, phân tích và đánh giá.

Phần 4 : Quá trình Nhật Bản xâm chiếm Việt Nam và công cuộc kháng Nhật của nhân dân Việt Nam (1940 – 1945).

Trong phần này, chúng tôi tích cực sử dụng nguồn tài liệu nhiều chiều, lí giải quan điểm của nhiều phía, nghiên cứu một cách chi tiết về vị trí của Việt Nam trong chính sách Đại Đông Á của Nhật Bản, chính sách của Nhật Bản đối với Việt Nam, những hoạt động cụ thể của quân Nhật trong quá trình xâm chiếm và thống trị Việt Nam cũng như công cuộc kháng Nhật của Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương và Mặt trận Việt Minh. Chúng tôi cũng đưa ra kiến giải về nạn đói năm 1944 – 1945 và trách nhiệm của Nhật Bản đối với nạn đói này.

Nghiên cứu quan hệ Việt Nam và Nhật Bản trong thời cận đại giúp chúng ta lí giải nhiều vấn đề quan trọng trong lịch sử gần một trăm năm đầy biến động và phức tạp của hai dân tộc.

Trong chuyên khảo này, chúng tôi cố gắng chú thích phần tư liệu cụ thể, rõ ràng để người đọc tiện tra cứu, mở rộng cho vấn đề mình quan tâm. Về cách phiên âm tên người, tên địa danh Nhật Bản, chúng tôi thống nhất nguyên tắc phiên âm theo cách đọc của người Nhật. Nhưng vì trong các tác phẩm của

những nhà nghiên cứu trước sử dụng âm Hán – Việt một cách phổ biến, nên trong trường hợp cần thiết, chúng tôi chú thích thêm âm Hán – Việt vào bên cạnh âm tiếng Nhật để người đọc tiện tra cứu ; đối với các đoạn trích dẫn chúng tôi cứ để nguyên âm Hán – Việt. Về cách viết tên của người Nhật được nêu trong cuốn sách, chúng tôi dùng thống nhất viết họ trước, tên sau như Việt Nam chứ không viết tên trước, họ sau như Âu – Mỹ. Tên người và tên địa danh các nước Âu – Mỹ, chúng tôi để nguyên như trong trích dẫn. Hơn nữa, chúng tôi chỉ viết đầy đủ họ tên lần đầu, còn sau đó thì tùy trường hợp cụ thể, chỉ viết họ mà thôi.

Đây là cuốn sách chuyên khảo về quan hệ Việt Nam – Nhật Bản trong thời cận đại, vừa mang tính tổng hợp vừa có tính chuyên sâu. Hi vọng cuốn sách này có thể dùng làm tài liệu tham khảo hữu ích cho các nhà nghiên cứu, các nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên và cho những ai quan tâm đến lịch sử Nhật Bản, quan hệ giữa Nhật Bản và Việt Nam nói riêng, giữa Nhật Bản và khu vực châu Á – Thái Bình Dương nói chung. Chúng tôi mong rằng, cuốn sách là thông điệp hữu nghị, tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa học giả, nhân dân Việt Nam với học giả và nhân dân Nhật Bản, góp phần làm sâu sắc hơn mối *“quan hệ đối tác chiến lược vì hoà bình và phồn vinh châu Á”*.

Nhân dịp xuất bản cuốn sách này, tôi xin cảm ơn hai Giáo sư danh dự của Trường Đại học Hiroshima, Nhật Bản : Imanaga Seiji và Uemura Yasuo đã tận tình hướng dẫn tôi nghiên cứu về quan hệ Việt Nam – Nhật Bản trong suốt thời gian dài ở Nhật Bản. Chúng tôi bày tỏ lòng biết ơn đối với GS. Chương Thâu (Việt Nam) và GS. Shiraishi Masaya (Nhật Bản) đã trao đổi, góp ý và cung cấp cho tôi nhiều tài liệu quan trọng để hoàn thành cuốn sách này. Tôi xin cảm ơn Quỹ Japan Foundation đã tài trợ cho việc nghiên cứu sâu hơn về quan hệ giữa Nhật Bản và Việt Nam thời cận đại, cho tôi cơ hội tốt để hoàn thiện hơn nghiên cứu của mình. Tôi cũng xin chân thành cảm ơn Quỹ Suntory đã tài trợ một phần kinh phí cho việc in ấn và Công ty dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định (Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam), đã tạo điều kiện thuận lợi cho sự ra đời của cuốn sách.

Cuối cùng, tôi xin cảm ơn ThS. Huỳnh Phương Anh và ThS. Phạm Lê Khánh Trang, trước đây là các học trò và bây giờ là đồng nghiệp của tôi ở Bộ môn Nhật Bản học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh đã hỗ trợ cho tôi hoàn thành cuốn sách này.

Tác giả

PHẦN I

BỐI CẢNH LỊCH SỬ, MỐI LIÊN HỆ GIỮA VIỆT NAM VÀ NHẬT BẢN CUỐI THẾ KỈ XIX

